

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa, dịch vụ liên quan theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế.
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian cung cấp dịch vụ: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 15 giờ, ngày 03/03/2025
9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:
 - Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>
 - Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người liên hệ: CN. Phạm Đức Minh Số điện thoại: 028 3952 5140

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (K19-095-pdminh).

**TUO, GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ**



Nguyễn Hữu Thịnh



PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số/BVĐHYD-VTTB ngày ... tháng ... năm 2025)

Stt	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng
A	Kiểm định		
1	Cân thông dụng các loại	Cái	1
2	Huyết áp kế cơ	Cái	1
3	Nhiệt kế y học điện tử tiếp xúc	Cái	1
4	Phương tiện đo điện não	Cái	1
5	Phương tiện đo tiêu cự kính mắt	Cái	1
6	Phương tiện đo điện tim	Cái	1
7	Huyết áp kế điện tử	Cái	1
8	Máy đo khúc xạ mắt	Cái	1
B	Hiệu chuẩn/ Kiểm định		
9	Nhiệt ẩm kế (Nhiệt ẩm kế cơ/ nhiệt ẩm kế điện tử)	Cái	1
10	Nhiệt kế thủy tinh	Cái	1
11	Pipette 1 kênh	Cái	1
12	Pipette 8 kênh	Cái	1
13	Tủ lạnh/ tủ ẩm/ nồi hấp tiệt trùng	Cái	1
14	Máy ly tâm	Cái	1
15	Thiết bị đo độ dẫn Conductivity monitor	Cái	1
16	Kính hiển vi	Cái	1
17	Tủ đông có nhiệt độ ≤ -40 độ C	Cái	1
18	Máy lắc tiểu cầu	Cái	1
19	Máy Realtime PCR/PCR	Cái	1
20	Nhiệt kế hồng ngoại đo trán	Cái	1
21	Vol kế	Cái	1
C	Thử nghiệm		
22	Tủ an toàn sinh học/ tủ hút độc/ tủ thao tác PCR	Cái	1
D	Đảm bảo an toàn bức xạ		
23	Kiểm định thiết bị chụp X-quang tổng hợp/ di động/ nha/ nhũ	Cái	1
24	Kiểm định thiết bị chụp X-quang toàn hàm	Cái	1
25	Kiểm định thiết bị chụp X-quang tăng sáng truyền hình/ C-arm/ DSA	Cái	1
26	Kiểm định thiết bị chụp cắt lớp vi tính (CT)	Cái	1
27	Đánh giá an toàn bức xạ phòng/thiết bị X-quang tổng hợp/ di động/ nha/ nhũ/ loãng xương/ tăng sáng truyền hình/C-arm/ DSA	Hồ sơ	1
E	Kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật thiết bị y tế		
28	Máy gây mê kèm thở	Cái	1



29	Máy thở	Cái	1
30	Dao mổ điện	Cái	1
31	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	1
31	Máy phá rung tim	Cái	1
33	Máy thận nhân tạo	Cái	1
G	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động		
34	Nồi hơi có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar	Cái	1
35	Bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar	Cái	1
36	Van an toàn	Cái	1

Ghi chú: Nhà thầu có thể chào giá 1 hoặc nhiều danh mục.